TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 151/2022/QĐST-HNGĐ	*Phú Bình, ngày 02 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Xóm P (nay là xóm A), xã D, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và Anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và Anh Nguyễn Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị T và Anh Nguyễn Văn T thỏa thuận:

Anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con là cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 22/4/2007 và cháu Nguyễn Thị D, sinh ngày 30/11/2015 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh T không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về quyền thăm nom con: Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và Anh Nguyễn Văn T đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T và Anh Nguyễn Văn T thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002986 ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chị T được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục T.H.A.DS huyện P;
- UBND xã D;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Giang